

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 261/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức
hành chính Nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 1051-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế của chính quyền địa phương (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) cấp tỉnh, cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập, hội quán chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 169/TTr-SNV ngày 08 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao 1.939 biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024 như phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thực hiện việc quản lý, sử dụng và bố trí biên chế công chức cho các đơn vị thuộc, trực thuộc trong phạm vi tổng biên chế công chức được giao đảm bảo quy định. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét việc điều chỉnh biên chế công chức giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc khi có nhu cầu.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH TỈNH KON TUM NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 261 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	BIÊN CHẾ GIAO	GHI CHÚ
TỔNG CỘNG		1.939	
I	CẤP TỈNH	1.141	
1	Khối đại biểu dân cử (<i>bố trí cho đại biểu HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách</i>)	10	
2	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	32	
3	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	64	Bao gồm 05 biên chế của lãnh đạo UBND tỉnh
4	Sở Nội vụ	56	
	<i>Các tổ chức hành chính thuộc Sở</i>	44	
	<i>Ban Tôn giáo</i>	12	
5	Thanh tra tỉnh	33	
6	Sở Tư pháp	26	
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	43	
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44	
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	41	
10	Sở Giao thông vận tải	32	
	<i>Các tổ chức hành chính thuộc Sở</i>	24	
	<i>Thanh tra giao thông</i>	8	
11	Sở Y tế	57	
	<i>Các tổ chức hành chính thuộc Sở</i>	33	
	<i>Chi cục Dân số, Kế hoạch hóa gia đình</i>	12	
	<i>Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm</i>	12	
12	Sở Thông tin và Truyền thông	22	
13	Sở Công Thương	35	
14	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	392	
2.1	<i>Các tổ chức hành chính thuộc Sở</i>	38	
2.2	<i>Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và thủy sản</i>	12	
2.3	<i>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>	20	
2.4	<i>Chi cục Chăn nuôi và Thú y</i>	29	
2.5	<i>Chi cục Thủy lợi</i>	12	
2.6	<i>Chi cục Phát triển nông thôn</i>	12	

2.7	<i>Chi cục Kiểm lâm</i>	269	
15	Sở Ngoại vụ	18	
16	Ban Dân tộc	18	
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	38	
18	Sở Khoa học và Công nghệ	30	
19	Sở Xây dựng	32	
20	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	34	
21	Sở Tài chính	45	
22	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	36	
23	Văn phòng Ban An toàn giao thông	03	
II	CẤP HUYỆN	798	
1	Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi	80	
2	Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông	78	
3	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà	81	
4	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô	80	
5	Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy	78	
6	Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai	56	
7	Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei	81	
8	Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông	80	
9	Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy	80	
10	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	104	